

Số: 46/2020/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 12 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm: 1990.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Vĩnh Thực, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Văn G, sinh năm: 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Vĩnh Thực, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật Thi hành án Dân sự.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Lê Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị T và anh Lê Văn G có 01 (một) con chung là Lê Trần Quỳnh H, sinh ngày 23/10/2013. Hai đương sự thống nhất giao con chung Lê Trần Quỳnh H cho anh Lê Văn G nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), chị Trần Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Văn G và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

- Tài sản chung và các khoản nợ: Hai đương sự không có.

- Về án phí: Hai đương sự thống nhất chị Trần Thị T chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000145 ngày 20/02/2020, của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh. Chị Trần Thị T được hoàn trả lại số tiền là 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã Vĩnh Thực;  
(thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh)
- Thi hành án dân sự Tp Móng Cái;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Minh Chiến**